

Name: .....

Class: S7...

Assignment date: ...../...../.....

Submission date: ...../...../.....



Grammar: .....

Reading: .....

Mini Test: .....

## THE ENVIRONMENT

### GRAMMAR & WRITING CORRECTION

**Lưu ý:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chủ thích nghĩa: Con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

#### A. GRAMMAR: Reported Speech (Statements)

S + said (to sb) / told sb (that) + S + V (lùi thì) + O.

**Ex:** Tom said, "I didn't eat meat yesterday." → Tom said (that) he hadn't eaten meat the day before.

\***Câu trần thuật** được **tường thuật** bằng cách sử dụng **động từ giới thiệu** "say", hoặc "tell".

- Cần **áp dụng quy tắc lùi thì** đối với động từ:

| Lời nói trực tiếp                                              | Lời nói gián tiếp                                          |
|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| Simple present (thì hiện tại đơn)                              | Simple past (thì quá khứ đơn)                              |
| Present continuous (thì hiện tại tiếp diễn)                    | Past continuous (thì quá khứ tiếp diễn)                    |
| Present perfect (thì hiện tại hoàn thành)                      | Past perfect (thì quá khứ hoàn thành)                      |
| Present perfect continuous (thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn) | Past perfect continuous (thì quá khứ hoàn thành tiếp diễn) |
| Simple past (thì quá khứ đơn)                                  | Past perfect (thì quá khứ hoàn thành)                      |
| Past continuous (thì quá khứ tiếp diễn)                        | Past perfect continuous (thì quá khứ hoàn thành tiếp diễn) |
| Past perfect (thì quá khứ hoàn thành)                          | Past perfect (thì quá khứ hoàn thành)                      |
| Future simple (thì tương lai đơn)                              | Future in the past (thì tương lai trong quá khứ)           |
| Modal verbs (can, may, must)                                   | Modal verbs in the past (could, might, must/had to)        |

- Cần **đổi các đại từ nhân xưng**, **đại từ** hoặc **tính từ sở hữu** sao cho **tương ứng với chủ ngữ** hoặc **tân ngữ** của **mệnh đề chính**.

- Cần **đổi các trạng từ chỉ nơi chốn** và **thời gian**:

| Lời nói trực tiếp | Lời nói gián tiếp | Lời nói trực tiếp        | Lời nói gián tiếp                                                  |
|-------------------|-------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| this/these        | that/those        | yesterday                | the day before; the previous day                                   |
| here              | there             | ago                      | before                                                             |
| that, those       | không đổi         | next week/ month/ year   | the next/ following week/ month/ year; the week/ month/ year after |
| now               | then              | last week/ month/ year   | the previous week/ month/ year; the week/ month/ year before       |
| right now         | immediately       | the day before yesterday | 2 days before                                                      |
| today             | that day          | the day after tomorrow   | 2 days after; in 2 days' time/ 2 days later                        |
| tonight           | that night        | tomorrow                 | the day after; the next/ following day                             |

- Ta dùng **dấu phẩy trước lời nói trực tiếp** (nếu lời nói đứng sau).

**E.g.** He said, "I like football."

- Dấu phẩy nằm **trong dấu ngoặc kép** (trước khi kết thúc câu nói).

**E.g.** "I don't know," she replied.

- **Không dùng dấu phẩy** nếu câu nói là **câu hỏi**, **câu cảm thán**.

**E.g.** "Can you help me?" she asked. *or* "That's amazing!" he shouted.

- Nếu lời nói nằm giữa câu: **thêm 2 dấu phẩy**.

**E.g.** "I'm tired," she said, "but I'll keep working."

## B. EXTRA VOCABULARY

| No. | New words             | Meanings      | No. | New words                | Meanings             |
|-----|-----------------------|---------------|-----|--------------------------|----------------------|
| 1   | <b>violence</b> (n)   | bạo lực       | 5   | <b>open-minded</b> (adj) | cởi mở, phóng khoáng |
| 2   | <b>overcome</b> (v)   | vượt qua      | 6   | <b>supervisor</b> (n)    | người giám sát       |
| 3   | <b>enthusiasm</b> (n) | sự nhiệt tình | 7   | <b>evaluate</b> (v)      | đánh giá             |
| 4   | <b>graduate</b> (v)   | tốt nghiệp    | 8   | <b>overseas</b> (adv)    | ở nước ngoài         |

**\*Note:** *n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; v = verb: động từ; adv = adverb: trạng từ.*

**\*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.**

## C. HOMEWORK

### GRAMMAR

#### I. Choose the best options (A, B, C, or D) to transform the sentences into reported speech correctly.

- "You must submit the assignment by Friday," the teacher told us.  
 A. The teacher said us must submit the assignment by Friday.  
 B. The teacher told us that we had to submit the assignment by Friday.  
 C. The teacher told us that we must submitted the assignment by Friday.  
 D. The teacher said that we have to submit the assignment by Friday.
- "We are studying for the test," the students said.  
 A. The students said they were studying for the test.  
 B. The students said they are studying for the test.  
 C. The students said they studied for the test.  
 D. The students said they had studied for the test.
- "I will call you later," Jimmy said to Anna.  
 A. Jimmy said I would call you later.  
 B. Jimmy told Anna that I would call you later.  
 C. Jimmy said Anna he will call me later.  
 D. Jimmy said to Anna that he would call her later.
- "I don't like crowded places," Jenny told me.  
 A. Jenny said to me I don't like crowded places.  
 B. Jenny told me she not liked crowded places.  
 C. Jenny said to me she didn't like crowded places.  
 D. Jenny said me I didn't like crowded places.

#### II. Complete each sentence below by transforming the direct statements into REPORTED SPEECH.

Use the sentences provided in the box and make necessary changes.

|                                 |                              |
|---------------------------------|------------------------------|
| <del>You eat unhealthily.</del> | You are wasting your time.   |
| You are very hardworking.       | You need to be more careful. |
| You are disturbing others!      | It will be dangerous.        |

- Tom ate too much fast food, so I said that he ate unhealthily.
- Mary was watching TV instead of doing homework, so her dad said that \_\_\_\_\_.
- Jack usually helped with housework, so his sister said that \_\_\_\_\_.
- Lucy planned to go camping alone, so her mom said that \_\_\_\_\_.
- Mark always forgot his keys, so I said that \_\_\_\_\_.
- They were making too much noise, so the librarian said that \_\_\_\_\_.

#### III. Complete the sentences by changing the direct speech into reported speech.

- "I can't come to the party tonight," Anna said.  
 → Anna said that she couldn't come to the party that night.
- "I will help you with your homework," Tom told me.  
 → Tom told me that \_\_\_\_\_.

2. "You must finish all the exercises," the teacher said to us.  
→ The teacher said to us that \_\_\_\_\_.
3. "I can swim very fast," Mark said.  
→ Mark said that \_\_\_\_\_.
4. "I may go to the cinema later," she said.  
→ She said that \_\_\_\_\_.
5. "We will travel to Japan next month," they said.  
→ They said that \_\_\_\_\_.

## CAMBRIDGE READING PRACTICE

Lưu ý:

- Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
- Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.

### PART 2 Questions 6-10

For each question, choose the correct answer.

The people below all want to stay home and watch TV tonight. There are some TV programme reviews. Decide which programme would be the most suitable for each person.

### Reading Part 2 Exam Tips

- First read the eight texts (A – H) and then read the five descriptions of people.
- Compare the texts to the people to find a possible match. Make sure that all the person's information matches the correct text.



6. Brian likes watersports very much. He would like to go sailing next summer with his friends. He works in a shop and doesn't have much money.

6



7. Sally is a very romantic person. She likes watching programmes about real people and their lives. She is particularly interested in programmes about people who have coped with problems in their life.

7



8. Dave is a geography teacher in a secondary school in Liverpool. He likes programmes about travel and the environment in general. He is also very interested in wildlife.

8



9. Jane is a very artistic person. She enjoys making things and painting in her free time. She enjoys visiting art galleries and museums.

9



10. Simon works in a bank and is very interested in finance and politics. He likes reading the newspaper every day and wants to be aware of what is going on in the world.

10

## TV PROGRAMMES

### A. The World Around Us

A fascinating study of the ancient Egyptian pyramids and the area around the River Nile in Egypt. The area is beautiful and the filming of this documentary is excellent as it is so carefully done. As well as the obvious camels, there are also many interesting images of other desert animals and plant life.

### B. Speak Up

Well-known personalities discuss the main stories of the day. What is going on in the government and who is attacking who in the political parties. Always a lively programme as events, both at home and abroad, are discussed with great enthusiasm.

### C. Summer Holidays

A practical and honest presentation of some of the summer holidays that are on offer this year. Tonight's programme includes a weekend in Disneyland in Paris, cheap sailing holidays in the Mediterranean and a shopping and sightseeing trip to New York.

### D. Cooking for special occasions

The fun cookery programme that offers lots of exciting ideas from children's birthday parties to that frightening dinner for the boss and his wife. Easy to follow step-by-step instructions and many useful tips on how to make your dinner party a little bit special.

### E. The weather programme

All your weather forecasts in one programme, local, national and international weather news. This is a useful programme for anyone who is going to travel or go on holiday. So if you are ready for a trip or have an outside event planned, don't miss this informative programme.

### F. The Creative Mind

One of the most popular programmes on TV at the moment, it discusses different artistic themes from exhibition reviews, information about major and smaller galleries and museums to interviews with artists, writers, actors and musicians.

### G. Death in Paris

A film about the Mafia in Paris. Although there are some good actors in this film, the story isn't very exciting or interesting and it is often hard to understand what is going on. There are some beautiful Parisian scenes, however, and a few funny moments between the scenes of violence.

### H. Born to Run

An interesting story of a young man with learning difficulties who overcame the problems in his life through his great talent for athletics. This is a true story of how one person did his best and also helped many other people with similar problems. Everyone will enjoy this movie's happy ending.

## PART 3 Questions 11-15

For each question, choose the correct answer.

### What it means to be a Holiday Company Manager by Mandy Jones

When I finished school, I did a business administration degree at Bristol University. After graduating, I worked for a credit card company for the next eight years. During all this time, I was an assistant marketing manager. Although I gained a lot of useful experience doing this job, last year I decided that I really needed a change. That's why I decided to move to Thomsen Holidays, where I have worked as a manager ever since. Here my main job is to think up new and interesting ideas for holidays.

When I have to work from my office in the UK, I arrive at 9am. The first thing I do is answer my e-mails, and then I plan the rest of my day. My main role is to look for new projects for Thomsen Holidays in our Mediterranean resorts. So, I have to come up with ideas, develop them and evaluate their success.

We have lots of meetings in the office on a daily basis, which involve the marketing department, holiday representatives and people that we bring in from outside, such as entertainment organisers. Our aim is to develop an exciting idea and turn it

into a realistic and workable project.

Once a month I spend a few days overseas, checking possible resorts, meeting with reps to develop their roles and working out how events could be sold to the customer. I often work with resort supervisors, use their local knowledge of bars and clubs for venues, talk through new ideas and find out how existing ones are working. I also get the chance to meet holidaymakers. When I do that, though, I have to be very open-minded because ideas can actually come from anywhere.

I must say that I love my job for so many different reasons. But what I think I enjoy most is that I get to travel to all these amazing destinations while I'm actually being paid to do so. Not to mention that I work on projects that really excite me. I would never even consider changing jobs.



11. What do we learn about the writer in the first paragraph?

- A. She learned a lot from her first job.
- B. She disliked her first job.
- C. She was fired from her first job.
- D. Her first job was with Bristol University.

12. Mandy has to

- A. send e-mails all day.
- B. find out if new ideas could actually work.
- C. entertain the holiday reps.
- D. spend all of her time having meetings in the office.

13. What does Mandy say about her job?

- A. She never knows where or how a new idea might come to her.
- B. It makes her very popular with lots of people.
- C. She spends too much time in bars and clubs.
- D. She has a few problems with local people at the resorts.

14. What Mandy really likes about being a holiday company manager is that

- A. she always has a lot of work to do.
- B. she decides on which projects she wants to work.
- C. she has to do a lot of travelling as part of her work.
- D. she is still excited about going to the office every day.

15. Which of the following is the best description of Mandy?

- |                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>A. <span style="border: 1px solid black; padding: 5px;">A working woman who very much enjoys what she does for a living.</span></p> <p>C. <span style="border: 1px solid black; padding: 5px;">A woman who spends a lot of time on holiday and has an easy life.</span></p> | <p>B. <span style="border: 1px solid black; padding: 5px;">A travel agent who is trying to get a promotion.</span></p> <p>D. <span style="border: 1px solid black; padding: 5px;">A woman who makes a lot of money by going to clubs and bars.</span></p> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### Reading Part 3 Exam Tips

- First, read quickly (skim) the text and get a general understanding of what the text is about. Now carefully read the text again word by word.
- Make sure that you work on one question at a time and carefully compare each option before selecting the right one.
- Have another look at the option you have chosen and check again that it does match the question.
- Questions 11 to 14 are in the same order as the information appears in the text.
- Question 15 looks at the overall meaning of the text.